

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/HS-ST
Ngày: 08-02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Nguyễn Thịnh Hùng;

2- Bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lang - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Văn T (Bé Tư), sinh năm 1992 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: ấp Gò Đ, xã Mỏ C, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn H và bà Cao Thị Ng (đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Chưa có; Tiền sự: có 03 tiền sự:

+ Tại Quyết định số 40/QĐ-XPHC, ngày 20/3/2016, của Trưởng Công an xã Mỏ C, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Quyết định xử phạt Phạm Văn T số tiền 750.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” (Chưa nộp phạt).

+ Tại Quyết định số 61/QĐ-XPHC, ngày 13/7/2016, của Trưởng Công an xã Mỏ C, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Quyết định xử phạt Phạm Văn T số tiền 750.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” (Chưa nộp phạt).

Tại Quyết định số 136/QĐ-XPHC, ngày 25/8/2016, của Trưởng Công an xã Mỏ C, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Quyết định xử phạt Phạm Văn T số tiền 750.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” (Chưa nộp phạt).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/10/2017 cho đến nay (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 21/10/2017, Phạm Văn T mượn xe mô tô biển số 70H1-268.49 của Phan Đình Ph để đi công việc. Khi mượn được xe, T điều khiển xe đi đến khu vực ngã ba Mít Một, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh gặp người thanh niên tên C (Không rõ nhân thân, lai lịch) mua 03 bạch ma túy với số tiền 700.000 đồng. Sau đó, T và C thuê phòng trọ sử dụng một ít ma túy, số ma túy còn lại T để vào túi quần cất giấu rồi điều khiển xe đi về nhà. Khi đi đến địa bàn phường 4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh thì T bị tổ tuần tra Phòng Cảnh sát Cơ động, Công an tỉnh Tây Ninh nghi vấn T đã sử dụng ma túy nên đưa T về trụ sở Công an phường 4, làm việc và test nhanh xác định T dương tính với ma túy, nên Chủ tịch UBND phường 4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh ra quyết định giao T cho Trung tâm giáo dục lao động – xã hội Tây Ninh quản lý người bị đề nghị giáo dục biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa đi cai nghiện bắt buộc. Đến khoảng hơn 10 giờ ngày 22/10/2017, T được đưa đến Trung tâm giáo dục lao động – xã hội Tây Ninh (gọi tắt là K48) để quản lý chờ làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Khi đến Trung tâm giáo dục lao động – xã hội Tây Ninh, tiến hành kiểm tra học viên mới tiếp nhận để làm thủ tục đưa vào Trung tâm thì phát hiện trong túi quần bên phải phía trước của T đang mặc trên người có 03 bạch nylon là chất ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật vào lúc 11 giờ 55 phút, ngày 22/10/2017.

Kết quả giám định: Tại bản kết luận giám định số 200/MT- 2017 ngày 24/10/2017, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: mẫu tinh thể màu trắng bên trong 03 gói nylon được hàn kín (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, tên gọi Methamphetamine, trọng lượng mẫu 4,1482 gam.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

Thu giữ trên người của Phạm Văn T 03 bạch nylon, được hàn kín bên trong có chứa tinh thể rắn, màu trắng, có chữ ký của Phạm Văn T (ký hiệu M); 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số IMEL: 357651084450401/01; 01 điện thoại di động Nokia số IMEL: 252351/06/872186/0; tiền Việt Nam 500.000 đồng; 01 xe mô tô biển số 70H1- 268.49, đã trả cho chủ sở hữu là ông Phan Thanh S, sinh năm 1975 (Cha ruột của Phan Đình Ph) ngụ tại ấp Gò C, xã Tân Ph, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

Khám xét khẩn cấp nhà của Phạm Văn T thu giữ 01 ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 08/QĐ/KSĐT, ngày 12 tháng 01 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Phạm Văn T (Bé Tư) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T (Bé Tư) từ 15 đến 18 tháng tù;

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh và không có ý kiến gì khác.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thực hiện: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 21/10/2017, sau khi mua 03 bịch ma túy với số tiền 700.000 đồng và đã sử dụng hết một ít ma túy, số ma túy còn lại T để vào túi quần cất giấu rồi điều khiển xe đi về nhà. Khi đi đến địa bàn phường 4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, bị tổ tuần tra Phòng Cảnh sát Cơ động, Công an tỉnh Tây Ninh nghi vấn T đã sử dụng ma túy nên đưa T về trụ sở Công an phường 4, làm việc và test nhanh xác định T dương tính với ma túy. Đến khoảng hơn 10 giờ ngày 22/10/2017, T được đưa đến Trung tâm giáo dục lao động – xã hội Tây Ninh (gọi tắt là K48) để quản lý chờ làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Khi đến Trung tâm giáo dục lao động – xã hội Tây Ninh, tiến hành kiểm tra học viên mới tiếp nhận để làm thủ tục đưa vào Trung tâm thì phát hiện trong túi quần bên phải phía trước của T đang mặc trên người có 03 bịch nylon là chất ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật. Tại bản kết luận giám định số 200/MT- 2017 ngày 24/10/2017, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: mẫu tinh thể màu trắng bên trong 03 gói nylon được hàn kín (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, tên gọi Methamphetamine, trọng lượng mẫu 4,1482 gam. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng cùng các vật chứng và tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm Văn T (Bé Tư) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình năm 2015, như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về nhân thân: Tại bản án số 100/2013/HSST, ngày 17/12/2013 của TAND huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, xử phạt bị cáo Phạm Văn T 03 (Ba) năm tù về tội

“Giao cầu với trẻ em”. Bị cáo T chấp hành từ ngày 15/9/2013 đến ngày 31/8/2013 đến ngày 31/8/2015 được đặc xá; Tại các Quyết định số 40/QĐ-XPHC, ngày 20/3/2016; số 61/QĐ-XPHC, ngày 13/7/2016 và số 136/QĐ-XPHC, ngày 25/8/2016, của Trưởng Công an xã Mỏ C, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Quyết định xử phạt Phạm Văn T số tiền tổng cộng là 2.250.000 (Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” (Chưa nộp phạt).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét thấy hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, nên cần có hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi bị cáo đã gây ra và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với người tên C là người bán ma túy cho T do không rõ họ và địa chỉ nên Cơ quan điều tra tách ra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[4] Về xử lý vật chứng:

01 ống thủy tinh; 03 bịch ma túy được hàn kín 02 đầu kí hiệu M có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Ng là vật chứng trong vụ án không có giá trị sử dụng, nên căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại hiệu Samsung số Imel: 357625084450405/01; 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen có số Imel:352351/06/872186/0; số tiền 500.000 đồng do không có căn cứ bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T (Bé Tư) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T (Bé Tư) 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/10/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 ống thủy tinh; 03 bịch ma túy được hàn kín 02 đầu kí hiệu M có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Ng.

Trả lại cho bị cáo T: 01 điện thoại hiệu Samsung số Imel: 357625084450405/01; 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen có số Imel:352351/06/872186/0; số tiền 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng, nhưng được giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phạm Văn T (Bé Tư) phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo T biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- THA phạt tù;
- Phòng PV27-Công an Tây Ninh;
- Đội điều tra CA huyện Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Phạm Minh Tuấn

